

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HSST

Ngày: 03/12/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Linh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Tài**.

2. Bà **Lê Thị Sáu**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Ka Hít** - cán bộ Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng:* Ông **Nguyễn Thanh Lĩnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/TLST-HS ngày 21/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Lê T**, sinh năm 1986 tại Quảng Ngãi; NKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Việt, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Dung, sinh năm 1963; Vợ con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 43/2009/HSST ngày 08/09/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Võ Lê T 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 08/7/2010, bị can chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*“Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:”*

Bị cáo Võ Lê T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 13 giờ ngày 02/07/2020, để có ma túy sử dụng bị cáo T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner biển kiểm soát 49H1-43.952 đến bờ hồ Bảo Lộc thuộc phường B’Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng mua của đối tượng tên Tý không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, T cất gói ma túy trong người rồi điều khiển xe từ thành phố Bảo Lộc về nhà tại xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, khi đi đến khu vực thôn 7, xã Lộc

An, huyện Bảo Lâm thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp Công an xã Lộc An phát hiện bắt quả tang. Bị cáo T khai nhận ma túy mua với mục đích tàng trữ, sử dụng cá nhân. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 995/GĐ-PC09 ngày 08/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu tinh thể đựng trong một gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3488g (không phẩy ba bốn tám tám gam), loại Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng 59/CTr-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*“Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:”*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở khẳng định: Để có ma túy sử dụng nên vào lúc 13 giờ 45 ngày 02/07/2020, bị cáo T điều khiển xe mô tô đến khu vực bờ hồ thành phố Bảo Lộc mua ma túy, khi về đến địa phận thuộc thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thì bị bắt quả tang, số lượng ma túy này bị cáo mua với mục đích sử dụng và được giám định là 0,3488g ma túy, loại Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ. Do đó, hành vi cất giữ ma túy để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nên Viện

kiểm sát truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Đối với hành vi này phải được nghiêm trị trước pháp luật và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để dằn dè, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện ngày 08/09/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Võ Lê T 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo như vậy là cao. Bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” khi tuổi đời còn non trẻ, bông bột và đã được xóa án tích, tội phạm này không nằm trong nhóm tội phạm ma túy. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ chỉ 0,3488g là không lớn. Bị cáo khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc chạy xe áp lực, bố mẹ bệnh tật nên bị cáo gần như là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để dằn dè, phòng ngừa riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy nói riêng và tội phạm cả nước nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong. Trên mỗi phong bì có chữ ký ghi họ tên của ‘Phạm Thị Dung’, ‘Đặng Trần Thảo Nguyên’, ‘Nguyễn Hồng Bắc’ và hình tròn dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định: 0,0790g.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 bốp da màu nâu; 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ Lê T.

[09] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Võ Lê T phạm tội:** “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Lê T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong. Trên mỗi phong bì có chữ ký ghi họ tên của ‘Phạm Thị Dung’, ‘Đặng Trần Thảo Nguyên’, ‘Nguyễn Hồng Bắc’ và hình tròn dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định: 0,0790g.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 bóp da màu nâu; 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ Lê T.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án 07/5/2019 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Linh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Hà      Lê Thị Sáu**

**Nguyễn Văn Linh**